TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2026/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 196/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu "công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thùy Tr, sinh năm 1991. Căn cước công dân số 044191001595; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường Đồng Th, tỉnh Quảng Trị. Địa chỉ cần báo: Ngõ 84 Phạm Đình H, phường Đồng S, tỉnh Quảng Trị.

+ Anh Lê Thành T, sinh năm 1983 Căn cước công dân số 044083001947; Nơi cư trú: Nhà số 9 ngõ 84 Tôn Thất T, tổ dân phố 3, phường Đồng Th, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 30/3/2026 chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T đều thừa nhận vợ chồng đăng ký kết hôn ngày 05/6/2015 tại UBND thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Đồng L, tỉnh Quảng Trị) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, hoà thuận, nhưng thời gian gần đây vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẩn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không tìm

được tiếng nói chung về tất cả các vấn đề trong cuộc sống. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm, hai bên gia đình nội ngoại cũng động viên nhưng không cải thiện được tình hình. Nay chị Tr, anh T xác định tình cảm không còn, không thể trở về đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tại phiên hòa giải ngày 12/5/2026 chị Tr, anh T vẫn giữ nguyên ý kiến tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Tr, anh T cùng thừa nhận vợ chồng có 03 con chung Lê Nguyễn Nhật M, sinh ngày 08/4/2017; Lê Khả H, sinh ngày 17/9/2018; Lê Ngọc Trang A, sinh ngày 27/4/2024. Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T thỏa thuận thống nhất giao sau khi ly hôn giao con Lê Nguyễn Nhật M, Lê Khả H cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cũng phù hợp với nguyện vọng của con M và con H. Giao con Lê Ngọc Trang A, sinh ngày 27/4/2024 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T tự thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T thỏa thuận thống nhất anh anh Lê Thành T chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001754 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

[5] Xét thấy, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc; các thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T thống

nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T thống cùng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung Lê Nguyễn Nhật M, sinh ngày 08/4/2017; Lê Khả H, sinh ngày 17/9/2018; Lê Ngọc Trang A, sinh ngày 27/4/2024.

Ghi nhận ý kiến thỏa thuận của chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T về việc sau khi ly hôn giao con Lê Nguyễn Nhật M, Lê Khả H cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cũng phù hợp với nguyện vọng của con M và H. Giao con Lê Ngọc Trang A, sinh ngày 27/4/2024 cho chị Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung*:* Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thùy Tr và anh Lê Thành T thỏa thuận thống nhất anh anh Lê Thành T chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001754 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Người yêu cầu;
- UBND thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình
(nay là xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hoàng Thị Thu